***Phụ lục I***

|  |  |
| --- | --- |
| TRƯỜNG THCS HÀ VINH  **TỔ XÃ HỘI** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

**KẾ HOẠCH DẠY HỌC CỦA TỔ CHUYÊN MÔN  
MÔN GIÁO DỤC CÔNG DÂN, LỚP 9**

(Năm học 2025- 2026)

**I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH**

**1. Số lớp: 03; Số học sinh: 125**

**2. Tình hình đội ngũ: Số giáo viên 08**; **Trình độ đào tạo**: Cao đẳng: 0; Đại học: 08; Trên đại học: 0

**Mức đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên :** Tốt: 06 ; Khá: 02 ; Đạt: 0; Chưa đạt: 0

**3. Thiết bị dạy học:**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Tiết PPCT** | **Thiết bị dạy học** | **Số lượng (Bộ)** | **Các bài thí nghiệm/thực hành** | **Ghi chú** |
| 1 | 19,20,21,22 | Ti vi; Laptop; Loa… | 1 | Bài 7: Thích ứng với thay đổi |  |

**4. Phòng học bộ môn/phòng thí nghiệm/phòng đa năng/sân chơi, bãi tập**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Tên phòng** | **Số lượng** | **Phạm vi và nội dung sử dụng** | **Ghi chú** |
| 1 | Phòng đa năng | 1 | Bài 7: Thích ứng với thay đổi |  |

**II. KẾ HOẠCH DẠY HỌC**

**1. Phân phối chương trình:**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Tiết PPCT** | **Bài học**  **(1)** | **Số tiết**  **(2)** | **Yêu cầu cần đạt**  **(3)** |
| 1 | 1,2,3 | Bài 1: Sống có lí tưởng | 3 | **1. Kiến thức:**  - Nêu được khái niệm sống có lí tưởng.  - Giải thích được ý nghĩa của việc sống có lí tưởng.  - Nhận biết được lí tưởng sống của thanh niên Việt Nam.  **2. Năng lực:**  - Tự chủ và tự học để có những kiến thức cơ bản giúp mỗi cá nhân biết sống có lý tưởng.  - Giao tiếp và hợp tác trong làm việc nhóm để thực hiện các lý tưởng cao đẹp của bản thân.  - Năng lực điều chỉnh hành vi, phát triển bản thân: Xác định được lí tưởng sống của bản thân và nỗ lực học tập, rèn luyện theo lí tưởng.  **3. Phẩm chất:**  - Yêu nước: Tích cực học tập, lao động, rèn luyện sức khoẻ, tham gia các hoạt động tập thể, đóng góp cho sự phát triển của cộng đồng, dân tộc.  **4. Tích hợp:**  ***4.1. GDQP và an ninh:***  *- Nội dung tích hợp:*  *+ Giới thiệu một số bài hát hát ca ngợi truyền thống vẻ vang của Quân đội và Công an Nhân dân Việt Nam.*  *+ Trách nhiệm của HS tham gia xây dựng và bảo vệ Tổ quốc:*  *+ Lí tưởng sống của thanh niên Việt Nam thời kì đất nước có chiến tranh.*  *+ Lí tưởng sống của thanh niên Việt Nam ngày nay. “Lí tưởng là ngọn đèn chỉ đường. Không có lí tưởng thì không có phương hướng kiên định, mà không có phương hướng thì không có cuộc sống”.*  ***4.2. Bộ sách Tài liệu Bác Hồ: (Bài 1 - Lớp 9)***  *- Nội dung tích hợp: Giáo dục HS học theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh:*  *+ Ý chí, nghị lực, tinh thần vượt qua mọi thử thách, khó khăn.*  *+ Hết lòng thương yêu, quý trọng nhân dân...* |
| 2 | 4,5 | Bài 2: Khoan dung | 2 | **1. Kiến thức:**  - Nêu được khái niệm khoan dung và biểu hiện của khoan dung.  - Nhận biết được giá trị của khoan dung.  **2. Năng lực**  - Tự chủ và tự học để có những kiến thức cơ bản về khoan dung.  - Giao tiếp và hợp tác trong làm việc nhóm để thực hiện các nhiệm vụ được phân công.  - Giải quyết vấn đề và sáng tạo ở những tình huống liên quan đến khoan dung.  - Năng lực điều chỉnh hành vi: Thực hiện được những việc làm thể hiện sự khoan dung trong những tình huống cụ thể, phù hợp với lứa tuổi. Phê phán các biểu hiện thiếu khoan dung.  **3. Phẩm chất**  - Nhân ái: Có lòng khoan dung, độ lượng, vị tha trong cuộc sống.  - Có phẩm chất trách nhiệm thể hiện ở sự khoan dung, tha thứ với những sai lầm của người khác để cùng nhau sống tốt đẹp hơn.  **4. Tích hợp:**  ***4.1. Bộ sách Tài liệu Bác Hồ: (Bài 6 – Lớp 9)***  *- Nội dung tích hợp: Giáo dục HS học theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh về phong cách ứng xử: chân tình, nồng hậu, tự nhiên.* |
| 3 | 6,7,8 | Bài 3: Tích cực tham gia các hoạt động cộng đồng | 3 | **1. Kiến thức:**  - Hiểu được thế nào là hoạt động cộng đồng, nêu được một số hoạt động cộng đồng  - Giải thích được sự cần thiết phải tham gia các hoạt động cộng đồng  - Nhận biết được trách nhiệm của HS trong việc tham gia vào các hoạt động cộng đồng.  **2. Năng lực:**  - Giao tiếp và hợp tác trong làm việc nhóm để thực hiện các nhiệm vụ được phân công khi tham gia vào hoạt động cộng đồng.  - Giải quyết vấn đề và sáng tạo ở những tình huống liên quan khi tham gia vào hoạt động cộng đồng.  - Năng lực điều chỉnh hành vì và phát triển bản thân. Tham gia tích cực, tự giác các hoạt động chung của cộng đồng phù hợp với lứa tuổi do lớp, trường, địa phương tổ chức.  **3. Phẩm chất:**  - Nhân ái và trách nhiệm trong việc tích cực tham gia các hoạt động cộng đồng  - Chăm chỉ: Tích cực, tự giác tham gia các hoạt động cộng đồng phù hợp với lứa tuổi.  - Trách nhiệm: Có trách nhiệm, trung thực và không ngừng sáng tạo trong việc tham gia các hoạt động cộng đồng.  **4. Tích hợp:**  ***4.1. GDQP và an ninh:***  *- Nội dung tích hợp: Trách nhiệm của học sinh tham gia xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.*  ***4.2. Bộ sách Tài liệu Bác Hồ: (Bài 7 - Lớp 9)***  *- Nội dung tích hợp: Giáo dục HS học theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh về xây dựng văn hoá và con người* |
| 4 | 9 | Kiểm tra giữa kì I | 1 | **1. Kiến thức:**  - Củng cố những kiến thức cơ bản đã được học.  - Vận dụng những kiến thức đã được học để giải quyết các vấn đề nảy sinh trong thực tiễn cuộc sống.  - Là cơ sở để giáo viên đánh giá quá trình học tập và rèn luyện của học sinh.  **2. Năng lực:**  - Năng lực điều chỉnh hành vi: Biết vận dụng những kiến thức đã học để giải quyết các vấn đề nảy sinh trong thực tiễn cuộc sống, hình thành thói quen suy nghĩ và hành động phù hợp với lứa tuổi.  - Năng lực phát triển bản thân: Tự nhận thức đánh giá bản thân, lập và thực hiện kế hoạch hoàn thiện bản thân nhằm có những điều chỉnh phù hợp cho quá trình học tập.  **3. Phẩm chất:**  Trung thực: Luôn thống nhất giữa lời nói với việc làm, nghiêm túc nhìn nhận những khuyết điểm của bản thân trong quá trình học tập để điều chỉnh cho phù hợp.  Trách nhiệm: Hoàn thành tốt quá trình học tập và rèn luyện nhằm đạt được mục đích đặt ra. |
| 5 | 10,11 | Bài 4: Khách quan và công bằng | 2 | **1. Kiến thức:**  - Nhận biết được những biểu hiện khách quan, công bằng.  - Hiểu được ý nghĩa của khách quan, công bằng, tác hại của sự thiếu khách quan, công bằng.  **2. Năng lực:**  - Tự chủ và tự học để có những kiến thức cơ bản về khách quan, công bằng.  - Giao tiếp và hợp tác trong làm việc nhóm để thực hiện các nhiệm vụ được phân công.  - Giải quyết vấn đề và sáng tạo ở những tình huống liên quan đến khách quan, công bằng.  - Năng lực điều chỉnh hành vi: Thể hiện được thái độ khách quan, công bằng trong cuộc sống hằng ngày Phê phán những biểu hiện không khách quan, công bằng.  - Năng lực tìm hiểu và tham gia các hoạt động kinh tế - xã hội: Nhận biết được một số hiện tượng, sự kiện, vấn đề của đời sống xã hội về khách quan và công bằng; Bước đầu biết cách thu thập, xử lí thông tin, tìm hiểu một số hiện tượng, sự kiện, tình huống về khách quan và công bằng trong đời sống thực tế;  **3. Phẩm chất:**  - Trung thực: Có thái độ và hành động khách quan, công bằng trong cuộc sống.  - Trách nhiệm:Có trách nhiệm về lời nói và hành vi của mình trong học tập và trong cuộc sống  **4. Tích hợp:**  ***4.1. Bộ Tài liệu Bác Hồ: (Bài 4 – Lớp 9)***  *- Nội dung tích hợp: Giáo dục HS học theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh về xây dựng văn hoá và con người.* |
| 6 | 12,13,14 | Bài 5: Bảo vệ hoà bình | 3 | **1. Kiến thức:**  - Nêu được thế nào là hoà bình và bảo vệ hoà bình; các biểu hiện của hoà bình.  - Giải thích được vì sao cần phải bảo vệ hoà bình.  - Nhận ra được những biện pháp để thúc đẩy và bảo vệ hoà bình.  **2. Năng lực:**  - Tự chủ và tự học để có những kiến thức cơ bản về bảo vệ hoà bình.  - Giao tiếp và hợp tác trong làm việc nhóm để thực hiện các nhiệm vụ được phân công.  - Năng lực điều chỉnh hành vi và phát triển bản thân: Nhận biết được sự cần thiết phải bảo vệ hoà bình; Tự điều chỉnh và nhắc nhở, giúp đỡ bạn bè, người thân lựa chọn và tham gia những hoạt động phù hợp để bảo vệ hoà bình; phê phán xung đột sắc tộc và chiến tranh phi nghĩa.  **3. Phẩm chất:**  - Yêu nước, nhân ái và trách nhiệm trong việc bảo vệ hoà bình.  - Chăm chỉ, tích cực, tự giác tham gia các hoạt động việc bảo vệ hoà bình phù hợp với lứa tuổi.  - Có trách nhiệm trong việc việc bảo vệ hoà bình.  **4. Tích hợp:**  ***4.1. GDQP và an ninh:***  *- Nội dung tích hợp:*  *+ Hậu quả của các cuộc chiến tranh xâm lược đối với dân tộc Việt Nam.*  *+ Trách nhiệm của học sinh tham gia xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.*  ***4.2. Bộ Tài liệu Bác Hồ: (Bài 5 – Lớp 9)***  ***- N****ội dung tích hợp: Giáo dục HS học theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh về nhân dân và đại đoàn kết dân tộc.* |
| 7 | 15,16,18 | Bài 6: Quản lí thời gian hiệu quả | 3 | **1. Kiến thức:**  - Hiểu được thế nào là quản lí thời gian hiệu quả.  - Nhận biết được sự cần thiết phải quản lí thời gian hiệu quả.  - Nêu được cách quản lí thời gian hiệu quả.  **2. Năng lực:**  - Tự chủ và tự học để có những kiến thức cơ bản về quản lí thời gian hiệu quả.  - Giao tiếp và hợp tác trong làm việc nhóm để thực hiện các nhiệm vụ được phân công.  - Giải quyết vấn đề và sáng tạo ở những tình huống liên quan đến việc quản lí thời gian hiệu quả  - Năng lực phát triển bản thân: Tự nhận thức được sở thích, điểm mạnh, điểm yếu của bản thân trong quản lí thời gian hiệu quả  - Năng lực tìm hiểu và tham gia các hoạt động kinh tế - xã hội: Nhận biết được một số hiện tượng, vấn đề của đời sống xã hội về quản lí thời gian hiệu quả; Bước đầu biết cách thu thập, xử lí thông tin, tìm hiểu một số hiện tượng, tình huống về quản lí thời gian cá nhân  - Năng lực điều chỉnh hành vi và phát triển bản thân: Nhận thức được những ưu tiên trong cuộc sống, những việc cần làm và những việc muốn làm để có thể sắp xếp thời gian và công việc một cách hợp lí. Thiết lập được thời gian biểu phù hợp để thực hiện được các mục tiêu cá nhân.  **3. Phẩm chất:**  - Có trách nhiệm trong việc quản lí thời gian để đạt hiệu quả trong học tập, công việc và cuộc sống.  - Chăm chỉ, luôn vươn lên để đạt kết quả tốt trong học tập, lao động và các hoạt động xã hội phù hợp với lứa tuổi  - Có trách nhiệm trong việc xác định quản lí thời gian cá nhân. |
| 8 | 17 | Kiểm tra cuối kì I | 1 | **1. Kiến thức:**  - Củng cố những kiến thức cơ bản đã được học.  - Vận dụng những kiến thức đã được học để giải quyết các vấn đề nảy sinh trong thực tiễn cuộc sống.  - Là cơ sở để giáo viên đánh giá quá trình học tập và rèn luyện của học sinh.  **2. Năng lực:**  - Năng lực điều chỉnh hành vi: Biết vận dụng những kiến thức đã học để giải quyết các vấn đề nảy sinh trong thực tiễn cuộc sống, hình thành thói quen suy nghĩ và hành động phù hợp với lứa tuổi.  - Năng lực phát triển bản thân: Tự nhận thức đánh giá bản thân, lập và thực hiện kế hoạch hoàn thiện bản thân nhằm có những điều chỉnh phù hợp cho quá trình học tập.  **3. Phẩm chất:**  - Trung thực: Luôn thống nhất giữa lời nói với việc làm, nghiêm túc nhìn nhận những khuyết điểm của bản thân trong quá trình học tập để điều chỉnh cho phù hợp.  - Trách nhiệm: Hoàn thành tốt quá trình học tập và rèn luyện nhằm đạt được mục đích đặt ra. |
| 9 | 19,20,21,22 | Bài 7: Thích ứng với thay đổi | 4 | **1. Kiến thức:**  - Nêu được một số thay đổi có khả năng xảy ra trong cuộc sống của bản thân và gia đình.  - Nhận biết được ý nghĩa của việc thích ứng trước những thay đổi trong cuộc sống.  - Nêu được các biện pháp để thích ứng với thay đổi trong cuộc sống.  **2. Năng lực:**  - Tự chủ và tự học để có những kiến thức cơ bản về thích ứng với thay đổi.  - Giao tiếp và hợp tác trong làm việc nhóm để thực hiện các nhiệm vụ được phân công.  - Giải quyết vấn đề và sáng tạo ở những tình huống liên quan đến thích ứng với thay đổi.  - Năng lực điều chỉnh hành vi: phân tích đánh giá được một số thích ứng với thay đổi trong thực tiễn cuộc sống; Vận dụng được các kiến thức đã học để phân tích, đánh giá, xử lí tình huống, tham gia các hoạt động thích ứng với thay đổi bản thân trong thực tiễn.  + Năng lực tìm hiểu và tham gia các hoạt động kinh tế - xã hội: Chủ động tích cực tham gia vào các hoạt động thích ứng với thay đổi  Năng lực điều chỉnh hành vi và phát triển bản thân: Nhận biết và điều chỉnh để thích ứng được với một số thay đổi (nếu có) trong cuộc sống của bản thân.  **3. Phẩm chất:**  - Trách nhiệm: Có trách nhiệm với cuộc sống của bản thân và những người xung quanh, hỗ trợ người gặp khó khăn trước những thay đổi trong hoàn cảnh sống.  - Nhân ái: Trân trọng những giá trị hiện tại, tích cực chủ động tìm hiểu để điều chỉnh hành vi cho phù hợp  **4. Tích hợp:**  ***4.1. GDQP và an ninh:***  *- Nội dung tích hợp: Trách nhiệm của học sinh tham gia xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.*  ***4.2. Bộ sách Tài liệu Bác Hồ: Bài 2- Lớp 9***  ***- N****ội dung tích hợp: Giáo dục HS học theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh về phong cách sống: tôn trọng quy luật tự nhiên, gắn bó với thiên nhiên.* |
| 10 | 23,24,25 | Bài 8: Tiêu dùng thông minh | 3 | **1. Kiến thức:**  - Nhận biết được thế nào là tiêu dùng thông minh; lợi ích của tiêu dùng thông minh.  - Nêu được các cách tiêu dùng thông minh (nắm bắt thông tin về sản phẩm, sử dụng sản phẩm an toàn, nhận biết được những hình thức quảng cáo khác nhau, xác định phương thức thanh toán,...).  **2. Năng lực:**  - Tự chủ và tự học để có những kiến thức cơ bản về tiêu dùng thông minh.  - Giao tiếp và hợp tác trong làm việc nhóm để thực hiện các nhiệm vụ được phân công.  - Giải quyết vấn đề và sáng tạo ở những tình huống liên quan đến tiêu dùng thông minh.  - Năng lực điều chỉnh hành vi: Đánh giá được hành vi tiêu dùng thông minh và kém thông minh.  - Năng lực phát triển bản thân: Thực hiện được hành vi tiêu dùng thông minh trong một số tình huống cụ thể.  - Năng lực tìm hiểu và tham gia các hoạt động kinh tế - xã hội: Tìm hiểu, học hỏi những hành vi tiêu dùng thông minh trong đời sống xã hội; khích lệ, giúp đỡ người thân, bạn bè trở thành người tiêu dùng thông minh.  **3. Phẩm chất:**  - Trách nhiệm: Có trách nhiệm trong việc thực hiện tiêu dùng thông minh và giúp đỡ người thân, bạn bè trở thành người tiêu dùng thông minh.  - Chăm chỉ: Giúp đỡ bạn bè, người thân lập kế hoạch tiêu dùng thông minh. |
| 11 | 26 | Kiểm tra giữa kì II | 1 | **1. Kiến thức:**  - Củng cố những kiến thức cơ bản đã được học.  - Vận dụng những kiến thức đã được học để giải quyết các vấn đề nảy sinh trong thực tiễn cuộc sống.  - Là cơ sở để giáo viên đánh giá quá trình học tập và rèn luyện của học sinh.  **2. Năng lực:**  - Năng lực điều chỉnh hành vi: Biết vận dụng những kiến thức đã học để giải quyết các vấn đề nảy sinh trong thực tiễn cuộc sống, hình thành thói quen suy nghĩ và hành động phù hợp với lứa tuổi.  - Năng lực phát triển bản thân: Tự nhận thức đánh giá bản thân, lập và thực hiện kế hoạch hoàn thiện bản thân nhằm có những điều chỉnh phù hợp cho quá trình học tập.  **3. Phẩm chất:**  - Trung thực: Luôn thống nhất giữa lời nói với việc làm, nghiêm túc nhìn nhận những khuyết điểm của bản thân trong quá trình học tập để điều chỉnh cho phù hợp.  - Trách nhiệm: Hoàn thành tốt quá trình học tập và rèn luyện nhằm đạt được mục đích đặt ra. |
| 12 | 27,28,29,30 | Bài 9: Vi phạm pháp luật và trách nhiệm pháp lí | 4 | **1. Kiến thức:**  - Nêu được khái niệm vi phạm pháp luật và trách nhiệm pháp lí; các loại vi phạm pháp luật và trách nhiệm pháp lí.  - Nêu được ý nghĩa của trách nhiệm pháp lí  **2. Năng lực:**  - Tự chủ và tự học để có những kiến thức cơ bản về vi phạm pháp luật và trách nhiệm pháp lí.  - Giao tiếp và hợp tác trong làm việc nhóm để thực hiện các nhiệm vụ được phân công.  - Giải quyết vấn đề và sáng tạo ở những tình huống liên quan đến vi phạm pháp luật và trách nhiệm pháp lí.  - Năng lực tìm hiểu và tham gia các hoạt động kinh tế - xã hội: Tìm hiểu, phân tích được một số vi phạm pháp luật và trách nhiệm pháp lí trong thực tiễn cuộc sống; Vận dụng được các kiến thức đã học để phân tích, đánh giá, xử lí tình huống vi phạm pháp luật và trách nhiệm pháp lí trong đời sống thực tiễn.  - Năng lực điều chỉnh hành vi: Phân tích, đánh giá được các hành vi vi phạm pháp luật và trách nhiệm pháp lí trong một số tình huống cụ thể; nghiêm chỉnh chấp hành pháp luật; tích cực ngăn ngừa và đấu tranh với các hành vi vi phạm pháp luật.  **3. Phẩm chất:**  - Trách nhiệm: Có thái độ nghiêm chỉnh chấp hành pháp luật, có ý thức tích cực trong việc ngăn ngừa và đấu tranh với các hành vi vi phạm pháp luật.  - Nhân ái: Trân trọng danh dự, sức khoẻ của mình và người khác; không đồng tình với các hành vi vi phạm pháp luật  **4. Tích hợp:**  ***4.1. GDQP và an ninh:***  *- Nội dung tích hợp: Trách nhiệm của học sinh tham gia xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.*  ***4.2. Khung năng lực số:***  *- Sử dụng công nghệ thông tin, phương tiện và tài nguyên số để tìm kiếm, xử lý, đánh giá, sáng tạo và chia sẻ thông tin một cách an toàn, hiệu quả, phù hợp với luật pháp và đạo đức:*   * 1. *: Sử dụng internet để tìm kiếm các văn bản pháp luật, quy định của pháp luật liên quan đến các loại vi phạm pháp luật và trách nhiệm pháp lí; Tìm hiểu các vụ án, tình huống vi phạm pháp luật trong thực tế.*   *2.2: Chia sẻ các sản phẩm này một cách an toàn trên các mạng xã hội của trường hoặc nhóm lớp để lan tỏa thông điệp tích cực.* |
| 13 | 31,32,33,35 | Bài 10: Quyền tự do kinh doanh và nghĩa vụ nộp thuế | 4 | **1. Kiến thức:**  - Nêu được quy định cơ bản của pháp luật về quyền tự do kinh doanh và nghĩa vụ nộp thuế.  - Nhận biết được trách nhiệm công dân trong việc thực hiện quyền tự do kinh doanh và nghĩa vụ nộp thuế.  **2. Năng lực:**  - Tự chủ và tự học để có những kiến thức cơ bản về quyền tự do kinh doanh và nghĩa vụ nộp thuế..  - Giao tiếp và hợp tác trong làm việc nhóm để thực hiện các nhiệm vụ được phân công.  - Giải quyết vấn đề và sáng tạo ở những tình huống liên quan đến quyền tự do kinh doanh và nghĩa vụ nộp thuế.  - Năng lực phát triển bản thân: Tự đánh giá được thái độ, hành vi lao động của bản thân trong đời sống thực tế; Có kế hoạch và thực hiện kế hoạch khắc phục, cải thiện những điểm chưa tốt, chưa phù hợp trong lao động của bản thân.  - Năng lực điều chỉnh hành vi: Phân tích, đánh giá được hậu quả của hành vi vi phạm pháp luật về quyền tự do kinh doanh và nghĩa vụ nộp thuế.  - Năng lực tìm hiểu và thẩm gia hoạt động kinh tế - xã hội: Vận động gia đình, người thân thực hiện tốt quyền tự do kinh doanh và nghĩa vụ nộp thuế.  **3. Phẩm chất:**  - Chăm chỉ: Tích cực, chủ động tham gia tìm hiểu các hoạt động liên quan đến quyền tự do kinh doanh và nghĩa vụ nộp thuế phù hợp với lứa tuổi  - Trách nhiệm: trong việc thực hiện quyền tự do kinh doanh và nghĩa vụ nộp thuế, tích cực vận động gia đình, người thân thực hiện tốt quyền tự do kinh doanh và nghĩa vụ nộp thuế.  **4.Tích hợp *khung năng lực số:***  *- Sử dụng công nghệ thông tin, phương tiện và tài nguyên số để tìm kiếm, xử lý, đánh giá, sáng tạo và chia sẻ thông tin một cách an toàn, hiệu quả, phù hợp với luật pháp và đạo đức.*  *1.1: Sử dụng các công cụ tìm kiếm trên internet để tra cứu các quy định của pháp luật về quyền tự do kinh doanh và nghĩa vụ nộp thuế.*  *2.2: Chia sẻ thông tin một cách an toàn, hiệu quả: thảo luận với nhau về các tấm gương kinh doanh thành công và những doanh nghiệp đã thực hiện tốt nghĩa vụ nộp thuế…* |
| 14 | 34 | Kiểm tra cuối học kì II | 1 | **1. Kiến thức:**  - Củng cố những kiến thức cơ bản đã được học.  - Vận dụng những kiến thức đã được học để giải quyết các vấn đề nảy sinh trong thực tiễn cuộc sống.  - Là cơ sở để giáo viên đánh giá quá trình học tập và rèn luyện của học sinh.  **2. Năng lực:**  - Năng lực điều chỉnh hành vi: Biết vận dụng những kiến thức đã học để giải quyết các vấn đề nảy sinh trong thực tiễn cuộc sống, hình thành thói quen suy nghĩ và hành động phù hợp với lứa tuổi.  - Năng lực phát triển bản thân: Tự nhận thức đánh giá bản thân, lập và thực hiện kế hoạch hoàn thiện bản thân nhằm có những điều chỉnh phù hợp cho quá trình học tập.  **3. Phẩm chất:**  - Trung thực: Luôn thống nhất giữa lời nói với việc làm, nghiêm túc nhìn nhận những khuyết điểm của bản thân trong quá trình học tập để điều chỉnh cho phù hợp.  - Trách nhiệm: Hoàn thành tốt quá trình học tập và rèn luyện nhằm đạt được mục đích đặt ra. |

**2. Kiểm tra, đánh giá định kì :**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Bài kiểm tra, đánh giá** | **Thời gian (1)** | **Thời điểm**  **(2)** | **Yêu cầu cần đạt**  **(3)** | **Hình thức**  **(4)** |
| Giữa kỳ 1 | 45 phút | Tuần 9 | **1) Kiến thức:**  - Học sinh củng cố những kiến thức có bản đã được học  - Vận dụng những kiến thức đã học để giải quyết các vấn đề nảy sinh trong thực tiễn cuộc sống.  - Là cơ sở để giáo viên đánh giá quá trình học tập và rèn luyện của học sinh.  **2) Năng lực:**  - Năng lực chung:  + Tự chủ và tự học để có những kiến thức cơ bản về các nội dung đã học.  + Giải quyết vấn đề và sáng tạo ở những tình huống liên quan đến thuế.  - Năng lực đặc thù:  + Năng lực điều chỉnh hành: Biết vận dụng những kiến thức đã học để giải quyết các vấn đề nảy sinh trong thực tiễn cuộc sống, hình thành thói quen suy nghĩ và hành động phù hợp với lứa tuổi  +Năng lực phát triển bản thân: Tự nhận thức đánh giá bản thân; lập và thực hiện kế hoạch hoàn thiện bản thân nhằm có những điều chỉnh phù hợp cho qua trình học tập  **3) Phẩm chất:**  - Trung thực: Luôn thống nhất giữa lời nói với việc làm; nghiêm túc nhìn nhận những khuyết điểm của bản thân trong quá trình học tập để điều chỉnh cho phù hợp  - Trách nhiệm: Hoàn thành tốt quá trình học tập và rèn luyện nhằm đạt được mục đích đặt ra | Viết trên giấy |
| Cuối kỳ 1 | 45 phút | Tuần 17 | **1. Kiến thức:**  - Học sinh củng cố những kiến thức có bản đã được học  - Vận dụng những kiến thức đã học để giải quyết các vấn đề nảy sinh trong thực tiễn cuộc sống.  - Là cơ sở để giáo viên đánh giá quá trình học tập và rèn luyện của học sinh.  **2. Năng lực:**  - Tự chủ và tự học để có những kiến thức cơ bản về các nội dung đã học.  - Giải quyết vấn đề và sáng tạo ở những tình huống liên quan đến thuế.  - Năng lực điều chỉnh hành: Biết vận dụng những kiến thức đã học để giải quyết các vấn đề nảy sinh trong thực tiễn cuộc sống, hình thành thói quen suy nghĩ và hành động phù hợp với lứa tuổi  - Năng lực phát triển bản thân: Tự nhận thức đánh giá bản thân; lập và thực hiện kế hoạch hoàn thiện bản thân nhằm có những điều chỉnh phù hợp cho qua trình học tập  **3. Phẩm chất:**  - Trung thực: Luôn thống nhất giữa lời nói với việc làm; nghiêm túc nhìn nhận những khuyết điểm của bản thân trong quá trình học tập để điều chỉnh cho phù hợp  - Trách nhiệm: Hoàn thành tốt quá trình học tập và rèn luyện nhằm đạt được mục đích đặt ra | Viết trên giấy |
| Giữa kỳ 2 | 45 phút | Tuần 26 | **1. Kiến thức:**  - Học sinh củng cố những kiến thức có bản đã được học  - Vận dụng những kiến thức đã học để giải quyết các vấn đề nảy sinh trong thực tiễn cuộc sống.  - Là cơ sở để giáo viên đánh giá quá trình học tập và rèn luyện của học sinh.  **2. Năng lực:**  - Năng lực chung:  + Tự chủ và tự học để có những kiến thức cơ bản về các nội dung đã học.  + Giải quyết vấn đề và sáng tạo ở những tình huống liên quan đến thuế.  - Năng lực đặc thù:  + Năng lực điều chỉnh hành: Biết vận dụng những kiến thức đã học để giải quyết các vấn đề nảy sinh trong thực tiễn cuộc sống, hình thành thói quen suy nghĩ và hành động phù hợp với  lứa tuổi  + Năng lực phát triển bản thân: Tự nhận thức đánh giá bản thân; lập và thực hiện kế hoạch hoàn thiện bản thân nhằm có những điều chỉnh phù hợp cho qua trình học tập  **3. Phẩm chất:**  - Trung thực: Luôn thống nhất giữa lời nói với việc làm; nghiêm túc nhìn nhận những khuyết điểm của bản thân trong quá trình học tập để điều chỉnh cho phù hợp  - Trách nhiệm: Hoàn thành tốt quá trình học tập và rèn luyện nhằm đạt được mục đích đặt ra | Viết trên giấy |
| Cuối kỳ 2 | 45 phút | Tuần 34 | **1. Kiến thức:**  - Học sinh củng cố những kiến thức có bản đã được học  - Vận dụng những kiến thức đã học để giải quyết các vấn đề nảy sinh trong thực tiễn cuộc sống.  - Là cơ sở để giáo viên đánh giá quá trình học tập và rèn luyện của học sinh.  **2. Năng lực:**  - Năng lực chung:  + Tự chủ và tự học để có những kiến thức cơ bản về các nội dung đã học.  + Giải quyết vấn đề và sáng tạo ở những tình huống liên quan đến thuế.  - Năng lực đặc thù:  + Năng lực điều chỉnh hành: Biết vận dụng những kiến thức đã học để giải quyết các vấn đề nảy sinh trong thực tiễn cuộc sống, hình thành thói quen suy nghĩ và hành động phù hợp với  lứa tuổi  + Năng lực phát triển bản thân: Tự nhận thức đánh giá bản thân; lập và thực hiện kế hoạch hoàn thiện bản thân nhằm có những điều chỉnh phù hợp cho qua trình học tập  **3. Phẩm chất:**  - Trung thực: Luôn thống nhất giữa lời nói với việc làm; nghiêm túc nhìn nhận những khuyết điểm của bản thân trong quá trình học tập để điều chỉnh cho phù hợp  - Trách nhiệm: Hoàn thành tốt quá trình học tập và rèn luyện nhằm đạt được mục đích đặt ra | Viết trên giấy |

***Phụ lục II***

|  |  |
| --- | --- |
| TRƯỜNG THCS HÀ VINH  **TỔ XÃ HỘI** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

**KẾ HOẠCH TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC TỔ XÃ HỘI**

**MÔN GIÁO DỤC CÔNG DÂN, LỚP 9**

(Năm học 2025- 2026)

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Môn Giáo dục công dân ; Khối lớp: 9; Số học sinh: 125** | | | | | |  | | | | |
| **TT** | | **Chủ đề** | **Yêu cầu cần đạt** | **Số tiết** | **Thời điểm** | **Địa điểm** | | **Chủ trì** | **Phối hợp** | **Điều kiện thực hiện** |
| **1** | | **Bài 7: Thích ứng với thay đổi** | **1. Kiến thức:**  - Nêu được một số thay đổi có khả năng xảy ra trong cuộc sống của bản thân và gia đình.  - Nhận biết được ý nghĩa của việc thích ứng trước những thay đổi trong cuộc sống.  - Nêu được các biện pháp để thích ứng với thay đổi trong cuộc sống.  **2. Năng lực:**  - Tự chủ và tự học để có những kiến thức cơ bản về thích ứng với thay đổi.  - Giao tiếp và hợp tác trong làm việc nhóm để thực hiện các nhiệm vụ được phân công.  - Giải quyết vấn đề và sáng tạo ở những tình huống liên quan đến thích ứng với thay đổi.  - Năng lực điều chỉnh hành vi: phân tích đánh giá được một số thích ứng với thay đổi trong thực tiễn cuộc sống; Vận dụng được các kiến thức đã học để phân tích, đánh giá, xử lí tình huống, tham gia các hoạt động thích ứng với thay đổi bản thân trong thực tiễn.  + Năng lực tìm hiểu và tham gia các hoạt động kinh tế - xã hội: Chủ động tích cực tham gia vào các hoạt động thích ứng với thay đổi  Năng lực điều chỉnh hành vi và phát triển bản thân: Nhận biết và điều chỉnh để thích ứng được với một số thay đổi (nếu có) trong cuộc sống của bản thân.  **3. Phẩm chất:**  - Trách nhiệm: Có trách nhiệm với cuộc sống của bản thân và những người xung quanh, hỗ trợ người gặp khó khăn trước những thay đổi trong hoàn cảnh sống.  - Nhân ái: Trân trọng những giá trị hiện tại, tích cực chủ động tìm hiểu để điều chỉnh hành vi cho phù hợp. | 4 | Tuần 19,20,21,22 | Phòng đa năng | | GVBM | TPT Đội | Ti vi; Máy tính; Loa… |

***Phụ lục III***

|  |  |
| --- | --- |
| TRƯỜNG THCS HÀ VINH  **TỔ XÃ HỘI**  **Họ tên giáo viên: Tống Thị Dung** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

**KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CỦA GIÁO VIÊN**

**MÔN GIÁO DỤC CÔNG DÂN - LỚP 9**

Năm học 2025 - 2026

**CẢ NĂM: 35 tuần x 1 tiết = 35 tiết**

**HỌC KÌ I : 18 tuần x 1 tiết = 18 tiết**

**HỌC KÌ II : 17 tuần x 1 tiết = 17 tiết**

| **STT** | **Tiết PPCT** | **Bài học**  **(1)** | **Số tiết**  **(2)** | **Thời điểm**  **(Tuần)**  **(3)** | **Thiết bị dạy học**  **(4)** | **Địa điểm**  **dạy học**  **(5)** |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **HỌC KÌ I – 18 tiết** | | | | | | |
| 1 | *1,2,3* | Bài 1: Sống có lí tưởng  *Tích hợp GDQP và an ninh;*  *Tích hợp Bộ tài liệu Bác Hồ: Bài 1 - Lớp 9* | 3 | 1, 2, 3 | Máy chiếu, máy tính | Trên lớp |
| 2 | 4,5 | Bài 2: Khoan dung  *Tích hợp Bộ tài liệu Bác Hồ: Bài 6 - Lớp 9* | 2 | 4, 5 | Máy chiếu, máy tính | Trên lớp |
| 3 | 6,7,8 | Bài 3: Tích cực tham gia các hoạt động cộng đồng  *Tích hợp GDQP và an ninh;*  *Tích hợp Bộ tài liệu Bác Hồ: Bài 7 - Lớp 9* | 3 | 6, 7,8 | Máy chiếu, máy tính | Trên lớp |
| 4 | 9 | Kiểm tra giữa kỳ 1 | 1 | 9 | Đề kiểm tra | Trên lớp |
| 5 | 10,11 | Bài 4: Khách quan và công bằng  *Tích hợp Bộ tài liệu Bác Hồ: Bài 4 - Lớp 9* | 2 | 10,11 | Máy chiếu, máy tính | Trên lớp |
| 6 | 12,13,14 | Bài 5: Bảo vệ hoà bình  *Tích hợp GDQP và an ninh;*  *Tích hợp Bộ tài liệu Bác Hồ: Bài 5 - Lớp 9* | 3 | 12,13,14 | Máy chiếu, máy tính | Trên lớp |
| 7 | 15,16 | Bài 6: Quản lí thời gian hiệu quả. | 2 | 15, 16 | Máy chiếu, máy tính | Trên lớp |
| 8 | 17 | Kiểm tra cuối kỳ 1 | 1 | 17 | Đề kiểm tra | Trên lớp |
| 9 | 18 | Bài 6: Quản lí thời gian hiệu quả. | 1 | 18 | Máy chiếu, máy tính | Trên lớp |
| **HỌC KÌ II – 17 tiết** | | | | | | |
| 10 | 19,20,  21,22 | Bài 7: Thích ứng với thay đổi.  *Tích hợp GDQP và an ninh;*  *Tích hợp Bộ tài liệu Bác Hồ: Bài 2 - Lớp 9* | 4 | 19, 20, 21, 22 | Máy chiếu, máy tính | Trên lớp |
| 11 | 23,24,25 | Bài 8: Tiêu dùng thông minh. | 3 | 23, 24, 25 | Máy chiếu, máy tính | Trên lớp |
| 12 | 26 | Kiểm tra giữa kỳ 2 | 1 | 26 | Đề kiểm tra | Trên lớp |
| 13 | 27,28,  29,30 | Bài 9: Vi phạm pháp luật và trách nhiệm pháp lí  *Tích hợp GDQP và an ninh;*  *Tích hợp khung năng lực số mục 1.1 và 2.2* | 4 | 27, 28, 29, 30 | Máy chiếu, máy tính | Trên lớp |
| 14 | 31,32,  33 | Bài 10: Quyền tự do kinh doanh và nghĩa vụ nộp thuế.  *Tích hợp khung năng lực số mục 1.1 và 2.2* | 3 | 31, 32, 33 | Máy chiếu, máy tính | Trên lớp |
| 15 | 34 | Kiểm tra cuối kỳ 2 | 1 | 34 | Đề kiểm tra | Trên lớp |
| 16 | 35 | Bài 10: Quyền tự do kinh doanh và nghĩa vụ nộp thuế.(Tiêp) | 1 | 35 | Máy chiếu, máy tính | Trên lớp |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| KT. HIỆU TRƯỞNG  PHÓ HIỆU TRƯỞNG  **Nguyễn Thị Mai Dung** | TỔ TRƯỞNG  **Tống Thị Dung** | *Bỉm Sơn, ngày 05 tháng 08 năm 2025.* |
| GIÁO VIÊN |
| **Tống Thị Dung** |